

# THỰC TRẠNG VÀ GIẢI PHÁP QUẢN LÝ BỒI DƯỠNG NĂNG LỰC THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM CHO GIÁO VIÊN Ở TRƯỜNG TIỂU HỌC

Chu Thùy Dương

Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố Hà Nội

**Tóm tắt.** Hoạt động trải nghiệm có vai trò vô cùng quan trọng trong quá trình phát triển nhân cách toàn diện cho học sinh. Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đưa hoạt động trải nghiệm vào thành hoạt động giáo dục bắt buộc, là nội dung thực hiện thường xuyên với thời lượng 105 tiết/năm. Học sinh bắt buộc phải nỗ lực hoàn thành nội dung này như các môn học khác. Trên cơ sở khảo sát thực trạng với 180 cán bộ quản lý và giáo viên bài báo đánh giá thực trạng trong quản lý quản lý bồi dưỡng năng lực thực hiện chương trình hoạt động trải nghiệm cho giáo viên ở năm trường tiểu học phường Đống Đa, thành phố Hà Nội, tác giả đề xuất bốn nhóm giải pháp quản lý mang tính hệ thống và khả thi nhằm phát triển năng lực số cho giáo viên thông qua hoạt động của tổ chuyên, qua đó góp phần nâng cao năng lực thực hiện chương trình hoạt động trải nghiệm cho giáo viên ở trường tiểu học.

**Từ khóa:** Chương trình hoạt động trải nghiệm; bồi dưỡng năng lực thực hiện; năng lực; hoạt động trải nghiệm; trường tiểu học.

Nhận bài ngày 10.11.2025; gửi phản biện, chỉnh sửa, duyệt đăng ngày 30.12.2025

Liên hệ tác giả: Chu Thùy Dương; email: duongct@hanoiedu.vn.

## 1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Hoạt động trải nghiệm (HĐTN) là hoạt động được rất nhiều quốc gia trên thế giới quan tâm. Đó có thể là những hoạt động chính khóa nằm trong chương trình giáo dục phổ thông (GDPT), hoặc là những chương trình có tính chất ngoại khóa, hỗ trợ nhằm tăng cường cơ hội cho học sinh được trải nghiệm thực tiễn,... Những năm vừa qua, giáo dục nước ta có những đổi mới mạnh mẽ nhằm hướng đến nâng cao chất lượng giáo dục và hội nhập quốc tế. Điển hình là Chương trình GDPT 2018 được áp dụng thể hiện rõ nét sự đổi mới trong giáo dục, trong các nội dung đổi mới đó có nội dung về HĐTN.

Lĩnh vực quản lý giáo dục, đã có nhiều công trình nghiên cứu về phát triển đội ngũ GVTH, phát triển đội ngũ cán bộ quản lý trường tiểu học; quản lý bồi dưỡng GVTH, nhưng quản lý bồi dưỡng năng lực thực hiện chương trình HĐTN cho giáo viên trong các trường tiểu học còn ít được nghiên cứu.

## 2. NỘI DUNG

### 2.1. Khái niệm

#### 2.1.1. Năng lực thực hiện chương trình HĐTN của GVTH

Theo Đặng Thành Hưng (2012), “Năng lực là thuộc tính cá nhân cho phép cá nhân thực hiện thành công các hoạt động nhất định, đạt kết quả mong muốn trong điều kiện cụ thể “tổ hợp những hành động vật chất và tinh thần tương ứng với dạng hoạt động nhất định dựa vào những thuộc tính cá nhân (sinh học, tâm lý và giá trị xã hội) được thực hiện tự giác và dẫn đến kết quả phù hợp với trình độ thực tế của hoạt động”.

Vậy, năng lực thực hiện HĐTN cho giáo viên ở các trường tiểu học thể hiện ở khả năng giáo viên vận dụng các kiến thức, kỹ năng, kinh nghiệm của bản thân để tổ chức HĐTN, hình thành thái độ cho học sinh biết tôn trọng sự đa dạng bản sắc văn hóa nhằm mục tiêu giáo dục toàn diện HS.

#### 2.1.2. Quản lý bồi dưỡng năng lực thực hiện chương trình HĐTN cho GVTH

Quản lý bồi dưỡng năng lực thực hiện chương trình HĐTN cho GVTH là quá trình lập kế hoạch, tổ chức, chỉ đạo, phối hợp và kiểm tra nhằm tác động có định hướng của hiệu trưởng đến hoạt động bồi dưỡng năng lực thực hiện chương trình HĐTN cho giáo viên ở các trường tiểu học.

### 2.2. Thực trạng quản lý bồi dưỡng năng lực thực hiện chương trình HĐTN của giáo viên ở trường tiểu học

Nghiên cứu khảo sát thực trạng được thực hiện với 180 cán bộ quản lý và giáo viên ở năm trường tiểu học phường Đồng Đa, thành phố Hà Nội. Số liệu thống kê khảo sát và phân tích được thể hiện ở các bảng dưới đây.

### 2.2.1. Thực trạng lập kế hoạch bồi dưỡng lực thực hiện chương trình HĐTĐN của giáo viên trong các trường tiểu học

Bảng 1. Kết quả đánh giá về lập kế hoạch bồi dưỡng năng lực thực hiện chương trình HĐTĐN cho GV

TT	Các nội dung lập kế hoạch	Mức độ thực hiện						Xtb	Thứ bậc
		Tốt		T.bình		Yếu			
		SL	%	SL	%	SL	%		
1	Thành lập Ban chỉ đạo bồi dưỡng năng lực thực hiện chương trình HĐTĐN cho GV	150	83.3	28	1.1	2	1.1	2.79	1
2	Ban chỉ đạo tổ chức đánh giá thực trạng thực hiện HĐTĐN, năng lực thực hiện chương trình HĐTĐN	70	38.9	56	30.0	54	30.0	2.09	4
3	Xác định nhu cầu bồi dưỡng của GV	68	37.8	60	28.9	52	28.9	2.09	3
4	Kế hoạch làm rõ mục tiêu; nội dung; phương pháp; hình thức bồi dưỡng	52	28.9	72	31.1	56	31.1	2.01	5
5	Kế hoạch làm rõ thời gian, chủ thể và lực lượng bồi dưỡng; kinh phí bồi dưỡng	56	31.1	68	31.1	56	31.1	2	6
6	Hiệu trưởng tiến hành họp liên tịch để thống nhất kế hoạch bồi dưỡng GV, tạo sự đồng thuận trong tập thể, chỉ định cán bộ phụ trách	80	44.4	64	20.0	36	20.0	2.24	2

Kết quả trên cho thấy, nội dung “Thành lập Ban chỉ đạo bồi dưỡng năng lực thực hiện chương trình HĐTĐN cho GV” được đánh giá ưu điểm nhất với ĐTB = 2.79. Các nội dung: “Kế hoạch làm rõ: mục tiêu, nội dung, phương pháp, hình thức bồi dưỡng; kế hoạch làm rõ thời gian, chủ thể và lực lượng bồi dưỡng; kinh phí cho các bồi dưỡng” được đánh giá thấp nhất.

Nội dung “Kế hoạch làm rõ thời gian, chủ thể và lực lượng bồi dưỡng; kinh phí cho các bồi dưỡng” đánh giá hiệu quả trung bình 2.0 điểm.

Nội dung “Hiệu trưởng cần tiến hành họp liên tịch để thống nhất kế hoạch bồi dưỡng GV, tạo sự đồng thuận trong tập thể, chỉ định cán bộ phụ trách” chưa được thực hiện thường xuyên tại các trường (Xtb đạt 2.24 điểm). Như vậy, quản lý bồi dưỡng bồi dưỡng năng lực thực hiện chương trình HĐTĐN cho GVTH chưa được chỉ đạo một cách sát sao của các cấp quản lý.

### 2.2.2. Thực trạng tổ chức thực hiện hoạt động bồi dưỡng năng lực thực hiện chương trình HĐTĐN cho GVTH

Bảng 2. Ý kiến đánh giá về tổ chức thực hiện bồi dưỡng năng lực thực hiện chương trình HĐTĐN cho GV

TT	Nội dung tổ chức bồi dưỡng	Mức độ thực hiện						Xtb	Thứ bậc
		Tốt		Trung bình		Yếu			
		SL	%	SL	%	SL	%		
1	Lập danh sách GV tham gia các lớp bồi dưỡng	110	61.1	42	23.3	28	15.6	2.42	1
2	Lựa chọn chủ thể bồi dưỡng gồm các giảng viên và chuyên gia	68	37.8	64	35.6	48	26.7	2.11	4
3	Tạo điều kiện về tài chính, CSVC cho GV tham dự đầy đủ các lớp bồi dưỡng tại trường, tập huấn do bộ phận GD&ĐT thuộc Phòng VH-XH tổ chức	90	50	46	25.6	44	24.4	2.26	3
4	Tổ chức các hoạt động chuyên môn, sinh hoạt chuyên đề trong trường và theo cụm trường	58	32.2	68	37.8	54	30	2.02	5
5	Phân công trách nhiệm cho CBQL	92	51.1	58	32.2	30	16.7	2.34	2

Nội dung “Lập danh sách đội ngũ giáo viên tham gia các lớp bồi dưỡng” được đánh giá cao nhất với Xtb = 2.42 điểm.

“Tổ chức các hoạt động chuyên môn, sinh hoạt chuyên đề trong trường và theo cụm trường” được đánh giá thấp nhất với ĐTB=2.02. Các trường ở phường Đống Đa chưa tổ chức các hoạt động chuyên môn, sinh hoạt chuyên đề trong trường và theo cụm trường về bồi dưỡng năng lực thực hiện chương trình HDTN, theo giáo viên trường tiểu học Đông Hải và một số giáo viên khác, nguyên nhân do chưa nhận thức được tầm quan trọng trong khâu lập kế hoạch bồi dưỡng năng lực thực hiện chương trình HDTN. Vì vậy, nội dung này đánh giá ở mức trung bình.

"Phân công trách nhiệm cho CBQL" được đánh giá với ĐTB=2.34. Về phân công trách nhiệm, qua trao đổi, các CBQL cho biết, trách nhiệm cụ thể của Hiệu trưởng nắm chắc thực trạng đội ngũ của đơn vị, cần đánh giá chính xác năng lực, ưu điểm, hạn chế của GV trong nhà trường. Xác định mục tiêu bồi dưỡng để nâng cao năng lực cho GV cụ thể cho từng năm học.

Các nội dung “Lựa chọn chủ thể bồi dưỡng gồm các giảng viên và chuyên gia”; “Tạo điều kiện về tài chính, CSVC cho GV tham dự đầy đủ các lớp bồi dưỡng tại trường, tập huấn do bộ phận GD&ĐT thuộc Phòng VH-XH tổ chức” ở mức trung bình được CBQL và GV đánh giá từ 2.02 đến 2.26 điểm.

### 2.2.3. Thực trạng chỉ đạo hoạt động bồi dưỡng năng lực thực hiện chương trình HDTN cho GVTH

Bảng 3. Kết quả đánh giá về chỉ đạo thực hiện bồi dưỡng năng lực thực hiện chương trình HDTN cho GV

TT	Chỉ đạo thực hiện	Mức độ thực hiện						Xtb	Thứ bậc
		Tốt		T.bình		Yếu			
		SL	%	SL	%	SL	%		
1	Chỉ đạo xây dựng mục tiêu bồi dưỡng	72	40	66	36.7	42	23.3	2.17	5
2	Chỉ đạo việc xác định chủ đề bồi dưỡng và đối tượng bồi dưỡng	80	44.4	46	25.6	54	30	2.14	4
3	Chỉ đạo triển khai thực hiện KHBD cho GV	78	43.3	58	32.2	44	24.4	2.19	3
4	Chỉ đạo ĐMPP, hình thức bồi dưỡng	70	38.9	52	28.9	58	32.2	2.07	8
5	Chỉ đạo thực hiện tốt kế hoạch thời gian, khối lượng và kiến thức bồi dưỡng	86	47.8	64	35.6	30	16.7	2.31	1
6	Chỉ đạo xây dựng danh mục nội dung kiến thức	80	44.4	66	36.7	32	17.8	2.24	2
7	Chỉ đạo ứng dụng CNTT trong bồi dưỡng cho GV	68	37.8	60	33.3	52	28.9	2.09	7
8	Chỉ đạo huy động các nguồn lực: tài chính, CSVC phục vụ cho bồi dưỡng	70	38.9	64	35.6	46	25.6	2.13	6

Kết quả trên cho thấy, nội dung “Chỉ đạo thực hiện tốt kế hoạch thời gian, khối lượng và kiến thức bồi dưỡng” thực hiện hiệu quả tốt nhất với 2.31 điểm.

Các nội dung còn lại, cán bộ quản lý, giáo viên đánh giá mức độ trung bình, điểm đánh giá từ 2.07 đến 2.24 điểm, đó là các nội dung: Chỉ đạo xây dựng mục tiêu bồi dưỡng; Chỉ đạo việc xác định chủ đề bồi dưỡng và đối tượng bồi dưỡng; Chỉ đạo triển khai thực hiện kế hoạch bồi dưỡng cho giáo viên; Chỉ đạo đổi mới phương pháp, hình thức trong bồi dưỡng; Chỉ đạo xây dựng danh mục nội dung kiến thức; Chỉ đạo ứng dụng công nghệ thông tin trong bồi dưỡng cho giáo viên; Chỉ đạo huy động các nguồn lực: tài chính, cơ sở vật chất phục vụ cho bồi dưỡng.

Chỉ đạo huy động các nguồn lực: tài chính, cơ sở vật chất phục vụ cho bồi dưỡng cho giáo viên có ĐTB= 2.13 điểm.

### 2.2.4. Thực trạng kiểm tra, đánh giá hoạt động bồi dưỡng năng lực thực hiện chương trình HDTN cho giáo viên ở các trường tiểu học

Bảng 4. Đánh giá về kiểm tra, đánh giá HDBD năng lực thực hiện chương trình HDTN cho GV

TT	Kiểm tra đánh giá	Mức độ thực hiện						Xtb	Thứ bậc
		Tốt		T.bình		Yếu			
		SL	%	SL	%	SL	%		
1	CBQL kiểm tra, đánh giá quá trình khảo sát, tìm hiểu thực trạng ĐNGV, nhu cầu bồi dưỡng của GV	60	33.3	66	36.7	54	30	2.03	3
2	KTĐG tổ chức thực hiện chương trình và KHBD	80	44.4	50	27.8	50	27.8	2.17	2
3	KTĐG chuẩn bị tài liệu bồi dưỡng, CSVC phục vụ cho HDBD	78	43.3	58	32.2	44	24.4	2.19	1

4	KTĐG thực hiện nội dung CTBD	70	38.9	52	28.9	58	32.2	2.07	4
5	Xây dựng các tiêu chí KTĐG	56	31.1	60	33.3	64	35.6	1.96	5

Kết quả thực trạng KTĐG kết bồi dưỡng năng lực thực hiện chương trình HDTN cho GVTH, phường Đông Đa đạt hiệu quả ở mức trung bình với điểm từ 1.96 đến 2.19 điểm.

Nội dung “KTĐG việc chuẩn bị tài liệu bồi dưỡng, cơ sở vật chất phục vụ cho hoạt động bồi dưỡng” đạt mức độ cao nhất mặc dù vậy chỉ đạt ĐTB=2.19 (mức độ trung bình). Nội dung “KTĐG việc tổ chức thực hiện chương trình và kế hoạch bồi dưỡng” đứng thứ 2 với ĐTB=2.17. Nội dung “cán bộ quản lý KTĐG quá trình khảo sát, tìm hiểu thực trạng ĐNGV, nhu cầu bồi dưỡng của GV” có hiệu quả trung bình 2.03 điểm, theo CBQL và GV, đội ngũ giáo viên hiện nay chưa có kiến thức và năng lực thực hiện chương trình HDTN. Xây dựng các tiêu chí KTĐG chưa thực hiện ở các trường (hiệu quả trung bình 1.96 điểm), thấp nhất trong bảng xếp loại.

### 2.2.5. Thực trạng quản lý CSVC phục vụ bồi dưỡng năng lực thực hiện chương trình HDTN cho GV ở các trường tiểu học

Bảng 5. Thực trạng quản lý CSVC phục vụ bồi dưỡng năng lực thực hiện chương trình HDTN cho giáo viên ở các trường tiểu học

TT	Các nội dung quản lý CSVC	Mức độ thực hiện						Xtb	Thứ bậc
		Tốt		T.bình		Yếu			
		SL	%	SL	%	SL	%		
1	Tổ chức xây dựng quy chế khai thác hợp lý CSVC, trang thiết bị phục vụ bồi dưỡng năng lực thực hiện chương trình HDTN cho GV	60	33.3	66	25.6	54	30.0	2.03	4
2	Có kế hoạch sử dụng CSVC và mua sắm trang thiết bị phù hợp với yêu cầu bồi dưỡng năng lực thực hiện chương trình HDTN cho GV	70	38.9	50	25.6	60	33.3	2.06	3
3	Kịp thời bổ sung những trang thiết bị cần thiết trong phạm vi quyền hạn của nhà trường	88	48.9	58	25.6	34	18.9	2.30	1
4	Tìm kiếm và khai thác các cơ sở có thể tổ chức bồi dưỡng năng lực thực hiện chương trình HDTN cho GV	90	50	52	25.6	38	21.1	2.29	2
5	Tổ chức huy động sự hỗ trợ về tài chính để mua sắm trang thiết bị, cải thiện CSVC, phục vụ bồi dưỡng năng lực thực hiện chương trình HDTN cho GV	46	25.6	60	25.6	74	41.1	1.84	5

Kết quả cho thấy: điểm trung bình của các nội dung đạt từ 1.84 đến 2.30 điểm. Trong đó, “Kịp thời bổ sung những trang thiết bị cần thiết trong phạm vi quyền hạn của nhà trường” được đánh giá cao nhất với ĐTB=2.30 sau đó là tiêu chí “Tìm kiếm và khai thác các cơ sở có thể tổ chức bồi dưỡng năng lực thực hiện chương trình HDTN cho giáo viên” với ĐTB=2.29.

Trong đó, một số tiêu chí thực hiện còn thấp như: “Tổ chức xây dựng quy chế khai thác hợp lý cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ bồi dưỡng năng lực thực hiện chương trình HDTN cho giáo viên; Tổ chức huy động sự hỗ trợ về tài chính để mua sắm trang thiết bị, cải thiện cơ sở vật chất, phục vụ bồi dưỡng năng lực thực hiện chương trình HDTN cho giáo viên”.

### 2.3. Giải pháp quản lý bồi dưỡng năng lực thực hiện chương trình HDTN của giáo viên trong các trường tiểu học

#### *Giải pháp 1: Tổ chức tuyên truyền nâng cao nhận thức cho cán bộ quản lý, giáo viên và cha mẹ học sinh về tầm quan trọng của HDTN ở trường tiểu học*

Giúp các nhà quản lý, giáo viên, cha mẹ học sinh và các lực lượng giáo dục khác có những hiểu biết sâu sắc về HDTN (bao gồm hiểu biết về khái niệm, ý nghĩa, nội dung, phương thức thực hiện chương trình hoạt động,...).

- Xây dựng nội dung tuyên truyền, phổ biến kiến thức cơ bản về lý thuyết HDTN cho học sinh tiểu học bao gồm: Khái niệm, mục đích ý nghĩa, nội dung, phương pháp và hình thức thực hiện chương trình, điều kiện triển khai, các lực lượng giáo dục tham gia và trách nhiệm của từng bên; yêu cầu đổi mới giáo dục, quy định về việc thực hiện chương trình HDTN ở trường tiểu học.

- Thông qua các buổi họp hội đồng giáo dục, họp phụ huynh học sinh đầu năm hoặc các buổi họp thường kỳ...triển khai học tập quán triệt đường lối, chủ trương của Đảng, Nhà nước về giáo dục, các văn bản quy chế quy định của ngành về HDTN trong trường tiểu học để giáo viên và phụ huynh hiểu rõ khái

niệm, mục đích ý nghĩa, nội dung, hình thức và phương pháp tổ thực hiện chương trình, điều kiện triển khai các HĐTN.

- Chỉ đạo các tổ chuyên môn đưa nội dung HĐTN vào sinh hoạt chuyên đề chuyên môn hàng tháng. Giao nhiệm vụ cho các khối lớp xây dựng kế hoạch hoạt động ngoài giờ lên lớp, có thể cho từng lớp hoặc cho cả khối. Thông qua các hoạt động đó tổ trưởng tổ chuyên môn chỉ đạo các giáo viên trong tổ đánh giá ưu điểm của từng hoạt động và nội dung cần rút kinh nghiệm để giáo viên căn cứ vào đó làm tốt các HĐTN trong những giờ dạy hoặc các hoạt động ngoài giờ lên lớp tiếp theo.

***Giải pháp 2: Chỉ đạo thực hiện kế hoạch hóa bồi dưỡng năng lực thực hiện chương trình HĐTN cho giáo viên trường tiểu học***

- Nhằm đổi mới tư duy và nhận thức của đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên trong xây dựng và thực hiện kế hoạch.

- Đảm bảo tính khả thi, khoa học của việc xây dựng kế hoạch đáp ứng với đổi mới giáo dục tiểu học và nhu cầu bồi dưỡng nâng cao năng lực chương trình HĐTN của đội ngũ cán bộ, giáo viên trong mỗi nhà trường.

- Chỉ đạo thực hiện kế hoạch hóa bồi dưỡng năng lực thực hiện chương trình HĐTN cho giáo viên trường tiểu học sẽ giúp cho các nhà quản lý giáo dục mầm non chủ động hơn trong công tác bồi dưỡng phát triển đội ngũ, đảm bảo tính khoa học, liên tục, thống nhất và linh hoạt.

Việc xây dựng kế hoạch bồi dưỡng năng lực thực hiện chương trình HĐTN cho giáo viên phải được coi là nhiệm vụ trọng tâm của nhà trường và dựa trên cơ sở phát triển của nhà trường. Xác định một cách cụ thể mục tiêu cần đạt sau mỗi đợt bồi dưỡng. Xác định chuẩn mực cho quá trình thực hiện mà bản chất là những yêu cầu, những mong muốn đạt được đối với các yếu tố tham gia vào quá trình như: nội dung kiến thức, phương pháp tổ chức, hướng dẫn của giảng viên và cách thức hoạt động để chiếm lĩnh tri thức của học viên.

Khi xây dựng kế hoạch cần dựa trên nhu cầu thực tiễn, xuất phát từ năng lực thực hiện chương trình HĐTN của giáo viên. Tất cả các nội dung trên phải được tường minh, cụ thể hoá trong kế hoạch.

Xây dựng kế hoạch quản lý bồi dưỡng năng lực thực hiện chương trình HĐTN cho giáo viên góp phần thực hiện các nguyên tắc quản lý giáo dục. Kế hoạch cần phải mang tính thiết thực, khả thi, kiểm tra được, kết hợp bồi dưỡng tập trung và triển khai kéo dài (cả năm học). Hiệu trưởng cần xây dựng một kế hoạch bồi dưỡng giáo viên tay nghề yếu riêng, giáo viên đã vững vàng riêng. Kế hoạch này phải xuất phát từ nhu cầu mong muốn của chính những giáo viên.

***Giải pháp 3: Chỉ đạo thực hiện đa dạng nội dung, phương pháp, hình thức bồi dưỡng năng lực thực hiện chương trình HĐTN cho giáo viên đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục***

Đổi mới phương pháp, hình thức bồi dưỡng năng lực thực hiện chương trình HĐTN cho giáo viên nhằm lựa chọn và xây dựng nội dung, hình thức bồi dưỡng một cách thiết thực, đáp ứng nhu cầu của người học và sự đổi mới của giáo dục tiểu học. Khắc phục tình trạng nội dung bồi dưỡng dàn trải, thiếu trọng tâm, mang tính hình thức và chưa đáp ứng nhu cầu của giáo viên như mong đợi.

Đa dạng, đổi mới phương pháp, hình thức bồi dưỡng năng lực thực hiện chương trình HĐTN cho đội ngũ giáo viên thực chất không phải là sự chỉ đạo thay thế các phương pháp bồi dưỡng cũ bằng một loạt các phương pháp bồi dưỡng mới. Về mặt bản chất, “quản lý đổi mới phương pháp bồi dưỡng là đổi mới cách tiến hành các phương pháp, đổi mới các phương tiện và hình thức triển khai phương pháp trên cơ sở khai thác triệt để ưu điểm của các phương pháp cũ và vận dụng linh hoạt một số phương pháp mới nhằm phát huy tối đa tính tích cực, chủ động và sáng tạo của đối tượng tham gia bồi dưỡng. Như vậy, mục đích cuối cùng của quản lý đổi mới phương pháp bồi dưỡng năng lực thực hiện chương trình hoạt động trải nghiệm là làm thế nào để phát huy tối đa năng lực và khả năng sáng tạo ở người dạy cũng như người học.

***Giải pháp 4: Xây dựng môi trường để giáo viên tự bồi dưỡng nâng cao năng lực thực hiện chương trình HĐTN***

Nhà trường kết hợp với các lực lượng giáo dục, tăng cường tuyên truyền để nâng cao nhận thức, xác định vai trò, nhiệm vụ, nội dung của việc bồi dưỡng năng lực tổ chức HĐTN cho GVTH trong chương trình HĐTN.

Hiệu trưởng chỉ đạo Phó Hiệu trưởng phụ trách chuyên môn, Tổ trưởng chuyên môn phối hợp với giáo viên, các tổ chức như Công đoàn, cơ quan đoàn thể tổ chức hội chính quyền địa phương, các doanh nghiệp trên địa bàn trường, các đơn vị có liên quan thảo luận các nội dung, chương trình, kế hoạch bồi dưỡng năng lực tổ chức HĐTN cho GVTH trong chương trình HĐTN.

Hiệu trưởng chỉ đạo Tổ chuyên môn phối hợp với giáo viên, các tổ chức như Công đoàn, cơ quan đoàn thể tổ chức hội chính quyền địa phương, các doanh nghiệp trên địa bàn trường nhằm huy động nguồn tài chính, cơ sở vật chất, nhân lực và nguồn lực thông tin phục vụ cho bồi dưỡng năng lực thực hiện HDTN cho GVTH trong chương trình HDTN. Hiệu trưởng cần xây dựng cơ chế phối hợp giữa nhà trường, giáo viên chủ nhiệm với cha mẹ học sinh và các lực lượng tham gia để phối hợp bồi dưỡng năng lực thực hiện HDTN cho GVTH trong chương trình HDTN.

Hiệu trưởng chỉ đạo phối hợp với Chính quyền địa phương, Phòng GD & ĐT phối hợp để tổ chức bồi dưỡng năng lực thực hiện HDTN cho GVTH trong chương trình HDTN.

### 3. KẾT LUẬN

Bồi dưỡng năng lực thực hiện chương trình HDTN cho giáo viên nhằm giúp giáo viên có kiến thức và kỹ năng tổ chức HDTN là cần thiết, đặc biệt khi thực hiện chương trình GDPT.

Quản lý bồi dưỡng năng lực thực hiện chương trình HDTN cho giáo viên ở các trường tiểu học gồm các nội dung: Lập kế hoạch bồi dưỡng; Tổ chức bồi dưỡng năng lực tổ chức hoạt động; Chỉ đạo bồi dưỡng, trong đó chỉ đạo xây dựng mục tiêu bồi dưỡng; chỉ đạo việc xác định chủ đề bồi dưỡng và đối tượng bồi dưỡng; chỉ đạo thực hiện tốt kế hoạch thời gian, khối lượng và kiến thức bồi dưỡng, chỉ đạo đổi mới phương pháp giảng dạy và hình thức bồi dưỡng, kiểm tra, đánh giá kết quả bồi dưỡng

Các trường tiểu học thuộc địa bàn khảo sát đã tổ chức được một số lớp bồi dưỡng năng lực tổ chức hoạt động trải nghiệm cho giáo viên. Tuy nhiên, mức độ thực hiện nội dung bồi dưỡng về kiến thức về chương trình HDTN thật phong phú, hiệu quả bồi dưỡng chưa cao. Các trường cũng rất quan tâm quản lý hoạt động này, các nội dung quản lý đều được đánh giá đã thực hiện thường xuyên và khá tốt. Hàng năm các trường đều tổ chức các bồi dưỡng cho giáo viên và đã thu được những kết quả nhất định. Tuy nhiên, trong quản lý bồi dưỡng cũng còn bộc lộ một số hạn chế về nội dung, hình thức và phương pháp tổ chức bồi dưỡng, điều kiện tổ chức bồi dưỡng, cơ sở vật chất còn nhiều hạn chế.

Để nâng cao hiệu quả bồi dưỡng năng lực thực hiện chương trình HDTN cho giáo viên các trường tiểu học phường Đồng Đa, cần thực hiện tốt các giải pháp: Tổ chức tuyên truyền nâng cao nhận thức cho cán bộ quản lý, giáo viên và cha mẹ học sinh về tầm quan trọng của HDTN ở trường tiểu học; Chỉ đạo thực hiện kế hoạch hóa bồi dưỡng năng lực thực hiện chương trình HDTN cho giáo viên trường tiểu học; Chỉ đạo thực hiện đa dạng nội dung, phương pháp, hình thức bồi dưỡng năng lực thực hiện chương trình HDTN cho giáo viên đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục; Xây dựng môi trường để giáo viên tự bồi dưỡng nâng cao năng lực thực hiện chương trình HDTN.

### TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Đặng Thành Hưng. (2012). Năng lực và giáo dục theo tiếp cận năng lực. *Tạp chí Quản lý giáo dục*, số 43.
2. Nguyễn Thị Thanh Huyền, Trần Văn Cường. (2009). Năng lực sư phạm của người giáo viên. *Tạp chí Giáo dục*, (211), kì 1.
3. Trần Kiểm. (1997). *Quản lý giáo dục và trường học*. Nxb giáo dục. Hà Nội.
4. Nguyễn Thị Mỹ Lộc. (2009). Nghề và Nghiệp của người giáo viên. *Tạp chí Giáo dục*, (126), kì 8.
5. Lục Thị Nga. (2006). Kinh nghiệm một số nước trên thế giới về bồi dưỡng và quản lý bồi dưỡng giáo viên. *Tạp chí Giáo dục*, (133), kì 1.

### CURRENT SITUATION AND SOLUTIONS FOR MANAGING AND DEVELOPING THE CAPACITY TO IMPLEMENT EXPERIENTIAL LEARNING PROGRAMS FOR PRIMARY SCHOOL TEACHERS

**Abstract:** *Experiential activities play an extremely important role in the process of comprehensive personality development for students. The 2018 general education program has included experiential activities in the compulsory education program, regularly implemented with a duration of 105 periods/year. Students are required to make an effort to complete this content like other subjects. Based on a survey of the current situation with 180 managers and teachers, the article assesses the current situation in the management of capacity building to implement experiential activities for teachers in five primary schools. From there, the author proposes four groups of systematic and feasible management solutions*

*to develop digital capacity for teachers through the activities of specialized groups, thereby contributing to improving the capacity to implement experiential activities for teachers in primary schools.*

**Keywords:** *Experiential activity program; capacity building for implementation; capacity; experiential activities; primary school.*